Người ký: Mai Anh Tuấn
Ngày ký: 03/02/2026 13:41:12
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực XIV - Phòng Nghiệp vụ 2
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối chiếu xác nhận số dư

**Mã chương: 412**

**Đơn vị: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn**

**Mã ĐVQHNS: 1078102**

**Mã cấp NS: 2**

**Mẫu số 20a**

**Ký hiệu: 01a-SDKP/ĐVDT**

# BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẰNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

**Năm 2025**

| Mã nguồn NSNN | Mã ngành kinh tế | Mã CTMT, DA | DT năm trước chuyển sang | Dự toán giao đầu năm | DT năm nay | | DT được sử dụng trong năm | DT đã sử dụng | | DT đã Cam kết chi | | DT giữ lại | DT còn lại |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Trong kỳ | Lũy kế đến kỳ báo cáo | | Trong kỳ | Số dư đến kỳ báo cảo | Trong kỳ | Số dư đến kỳ báo cáo | | |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4 | 5=1+4 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11=5-7-9 |
| 12 | 338 | 00000 | 0 | 17.796.000.000 | 17.386.632.069 | 17.386.632.069 | 17.386.632.069 | 17.338.097.089 | 17.338.097.089 | 0 | 0 | 0 | 48.534.980 |
| 12 | 338 | 10492 | 708.000.000 | 0 | 0 | 0 | 708.000.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 708.000.000 |
| 12 | 338 | 10497 | 0 | 0 | 50.000.000 | 50.000.000 | 50.000.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 50.000.000 |
| 13 | 338 | 00000 | 0 | 0 | 1.025.000.000 | 1.025.000.000 | 1.025.000.000 | 525.040.001 | 525.040.001 | 0 | 0 | 0 | 499.959.999 |
| 18 | 338 | 00000 | 0 | 0 | 69.000.000 | 69.000.000 | 69.000.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 69.000.000 |
| 23 | 338 | 00000 | 0 | 0 | 2.629.681.000 | 2.629.681.000 | 2.629.681.000 | 2.629.681.000 | 2.629.681.000 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 28 | 338 | 00000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 518.000.000 | 0 |
| | | **Cộng:** | 708.000.000 | 17.796.000.000 | 21.160.313.069 | 21.160.313.069 | 21.868.313.069 | 20.492.818.090 | 20.492.818.090 | 0 | 0 | 518.000.000 | 1.375.494.979 |
| **Phần KBNN ghi:** | | | | | | | | | | | | | |

**Ghi chú:** KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

**Ghi chú của KBNN:**

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

*Ngày 3 tháng 2 năm 2026*

**ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH**

*Ngày 2 tháng 2 năm 2026*

| Kế toán | Kế toán trưởng | Kế toán trưởng | Thủ trưởng đơn vị |
|---|---|---|---|
| | *(Ký tên, đóng dấu)* | | *(Ký tên, đóng dấu)* |
| Phan Thị Hồng Nhung | Người ký: Mai Anh Tuấn<br>Ngày ký: 03/02/2026 13:41:12<br>Chức danh: Phó trưởng phòng<br>Đơn vị: KBNN Khu vực XIV - Phòng Nghiệp vụ 2 | Người ký: Huỳnh Thị Anh Đào<br>Ngày ký: 02/02/2026 10:34:17<br>Đơn vị: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn | Người ký: Phạm Ngọc Bình<br>Ngày ký: 02/02/2026 13:09:46<br>Đơn vị: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn |
| | Mai Anh Tuấn | Huỳnh Thị Anh Đào | Phạm Ngọc Bình |